

KẾT QUẢ KINH DOANH

Ngày	103,900 VNĐ		
31/12/2024			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	4.9%	1.7%	-0.5%

DT thuần	2024	4,885	YoY ▼ 130 ▼ 2.6%
		tỷ VNĐ	

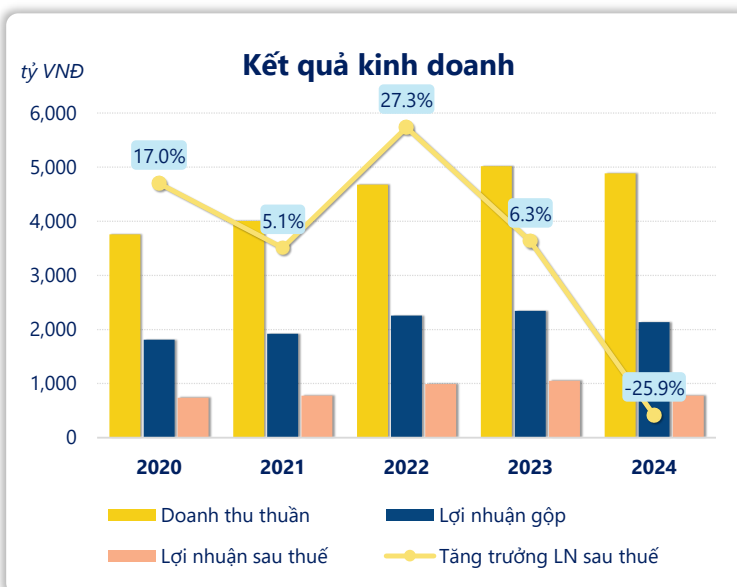
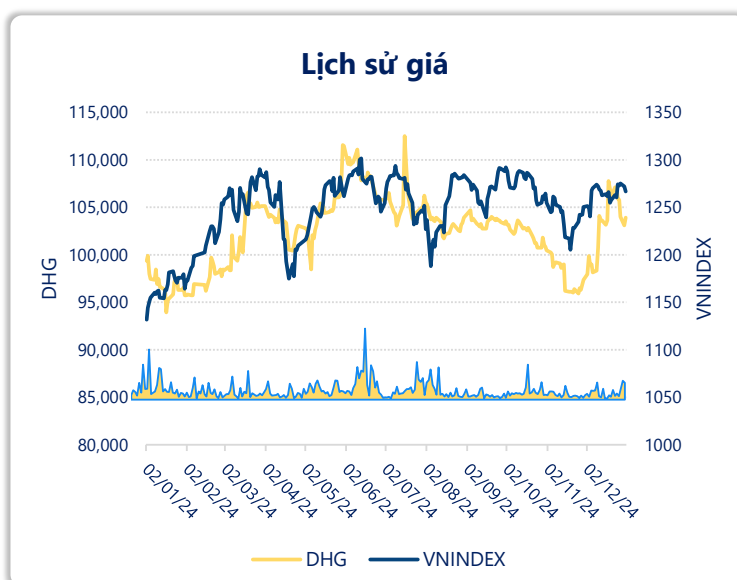
LN gộp	2024	2,138	YoY ▼ 206 ▼ 8.8%
		tỷ VNĐ	

LN thuần	2024	979	YoY ▼ 200 ▼ 17.0%
		tỷ VNĐ	

LN sau thuế	2024	779	YoY ▼ 272 ▼ 25.9%
		tỷ VNĐ	

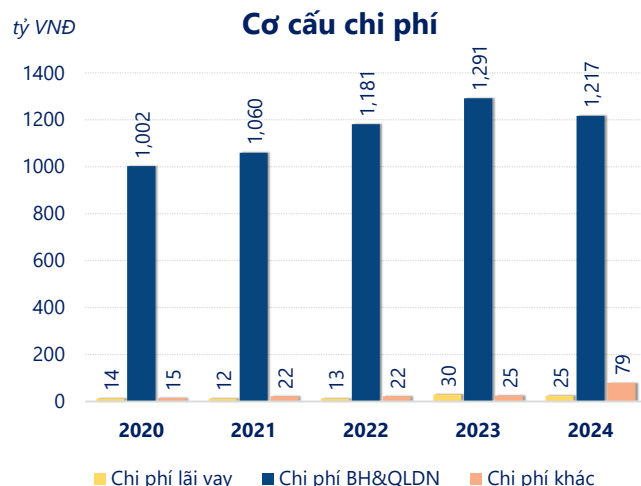
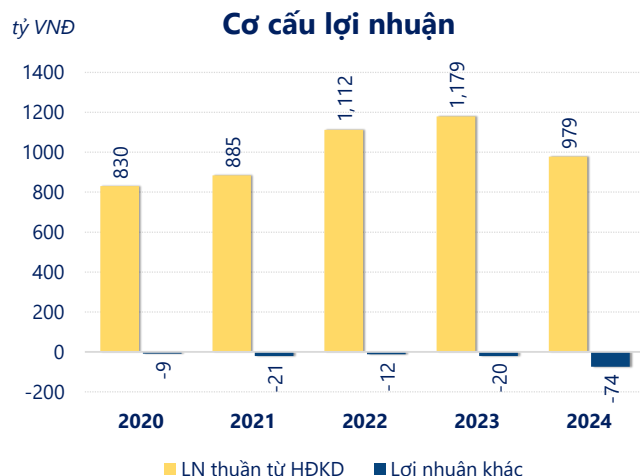
ROE	2024	17.4%	+/- YoY ▼ 5.6%
-----	------	-------	-------------------

ROA	2024	12.9%	+/- YoY ▼ 5.7%
-----	------	-------	-------------------



Năm **2024**, **DHG** ghi nhận doanh thu thuần **4,885** tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế **778.9** tỷ đồng, lần lượt **giảm 2.60%** và **giảm 25.9%** so với năm trước.

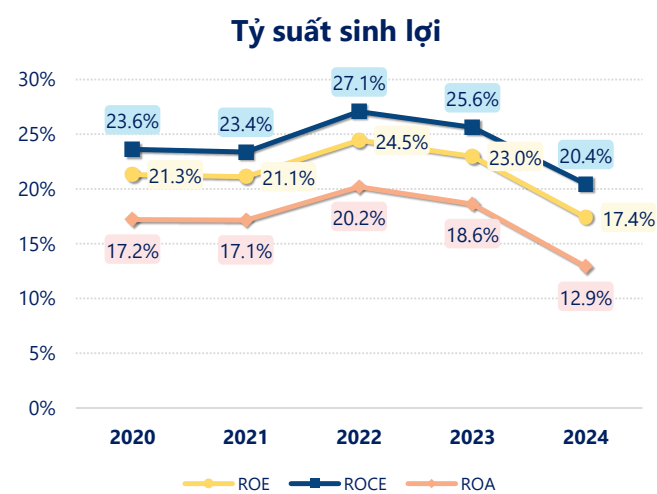
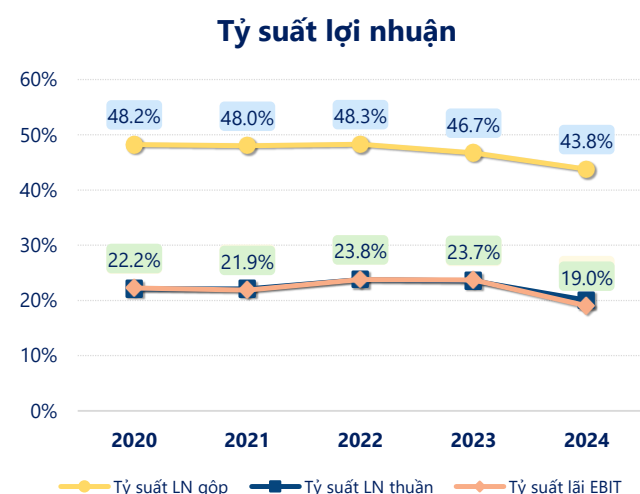
Công ty đang gặp khó khăn trong việc duy trì và tăng trưởng doanh thu cũng như lợi nhuận so với năm trước. Với mức **ROE** đạt **17.4%** cho thấy tình hình kinh doanh vẫn khá tốt, tuy nhiên cần cải thiện để đạt kết quả tốt hơn.



Năm **2024**, **DHG** có **lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh** đạt **978.7** tỷ đồng, **giảm đi 200.6** tỷ so với năm trước. Và thấp hơn mức bình quân lợi nhuận thuần 5 năm (996.9 tỷ đồng) là 18.24 tỷ đồng. Cho thấy xu hướng không tích cực từ hoạt động kinh doanh, cần điều chỉnh chiến lược để hoạt động kinh doanh phục hồi.

Chi phí lãi vay giảm xuống so với năm trước, còn **24.81** tỷ đồng. Cùng với đó **chi phí bán hàng và quản lý doanh nghiệp** cũng **giảm xuống** còn **1,217** tỷ đồng. Bên cạnh đó, **chi phí khác** bằng **79.49** tỷ đồng, **tăng lên** so với năm trước.

ROE của DHG năm 2024 **giảm** so với năm trước còn **17.4%**, đây là mức ROE **thấp nhất** trong vòng 5 năm gần đây.



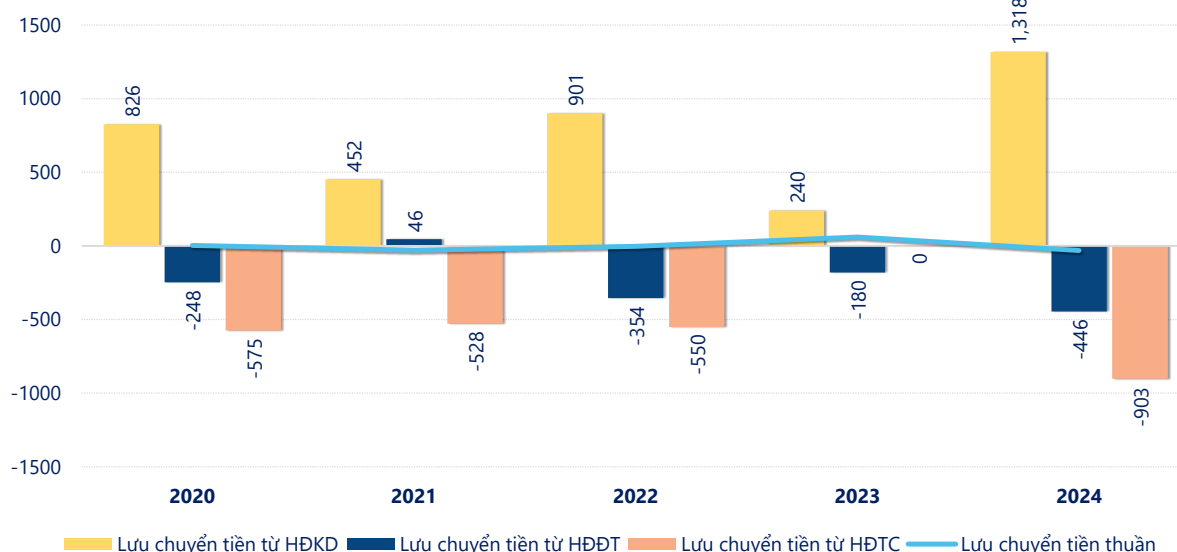
KẾT QUẢ KINH DOANH

(tỷ VNĐ)

	2020	2021	2022	2023	2024
Doanh thu thuần	3,756	4,003	4,676	5,015	4,885
Giá vốn hàng bán	1,944	2,082	2,419	2,672	2,747
Lợi nhuận gộp	1,811	1,921	2,257	2,344	2,138
Doanh thu HĐTC	140	123	137	218	148
Chi phí TC	119	99.2	101	90.9	89.7
Chi phí lãi vay	14.0	12.1	12.6	29.5	24.8
LN trong công ty LKLD	-0.50	0	0	0	0
Chi phí bán hàng	699	803	913	978	905
Chi phí QLDN	303	257	268	313	313
LN thuần từ HĐKD	830	885	1,112	1,179	979
Lợi nhuận khác	-8.94	-20.5	-12.4	-20.1	-74.2
LN trước thuế	821	864	1,100	1,159	904
Lợi nhuận sau thuế	739	776	988	1,051	779
LNST của CĐ cty mẹ	740	777	988	1,051	779

tỷ VNĐ

Lưu chuyển tiền



Lưu chuyển tiền thuần năm 2024 của DHG bằng **-31.21** tỷ đồng, **giảm** so với năm 2023 (60.18 tỷ đồng). Trong đó, lưu chuyển tiền từ **hoạt động kinh doanh** bằng **1,318** tỷ đồng, từ **hoạt động đầu tư** là **-446.0** tỷ đồng và từ **hoạt động tài chính** là **-902.8** tỷ đồng.